

Số: 26/2026/QĐST- DS

Lào Cai, ngày 28 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2026/TLST- DS ngày 17 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị N, sinh năm 1973

CCCD số:, cấp ngày 12/7/2021

Địa chỉ: Thôn N, xã M, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982

CCCD số:, cấp ngày 28/9/2021

Địa chỉ HKTT: Thôn T, xã X, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Anh Hoàng Văn Đ có nghĩa vụ trả cho chị Lý Thị N số tiền nợ gốc: 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng chẵn*), lãi suất 3.960.000 đồng (*Ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 33.960.000 đồng (*Ba mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*).

2.2. Về án phí:

Bị đơn anh Hoàng Văn Đ phải chịu 849.000 đồng (*Tám trăm bốn chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn chị Lý Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 849.000 đồng (*Tám trăm bốn chín nghìn đồng chẵn*) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số 000015079286 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 63 ngày 17/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

2.3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành

án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, KV6;
- Các đương sự (2);
- T.H.A DS;
- Lưu HS-NV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên